

HUYỆN ỦY CÁT TIÊN
BAN DÂN VẬN

*

Số 77-CV/BDVHU

Xét, tặng Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp Dân vận”

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Cát Tiên, ngày 05 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện,
- Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Văn phòng Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Đảng ủy các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 313-CV/BDVTU ngày 29/7/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận”; **Ban Dân vận Huyện ủy đề nghị:**

Ủy ban nhân dân huyện; Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Văn phòng Huyện ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; Đảng ủy các xã, thị trấn căn cứ Quyết định số 205-QĐ/BDVTW ngày 20/9/2017 của Ban Dân vận Trung ương rà soát và lập danh sách cá nhân đủ điều kiện đề nghị xét, tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận”. Danh sách, bản kê khai quá trình công tác và báo cáo thành tích của cá nhân gửi về Ban Dân vận Huyện ủy trước ngày **08/8/2022**.

(gửi kèm Quyết định số 205-QĐ/BDVTW ngày 20/9/2017 của Ban Dân vận Trung ương ban hành quy chế xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận” và biểu mẫu)

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức quan tâm thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Trần Hạnh Quỳnh

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN DÂN VẬN**

Số 205 - QĐ/BDVTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp Dân vận*”

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;
- Căn cứ Quyết định số 78-QĐ/TW, ngày 10/4/2012 của Bộ Chính trị (khoá XI) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Trung ương;
- Xét đề nghị của Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp Dân vận*”.

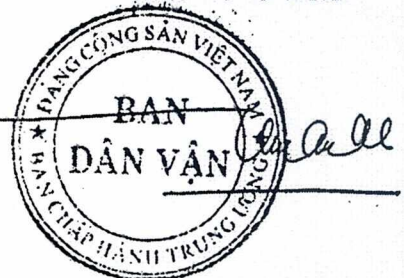
Điều 2: Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ban Dân vận Trung ương, các vụ, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định số 66-QĐ/BDVTW, ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Ban Dân vận Trung ương về ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng ngành Dân vận hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các đồng chí Lãnh đạo Ban;
- Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương;
- Các Ban Đảng, Văn phòng TW, Ủy ban Kiểm tra TW;
- Ban Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy, Ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Trung ương;
- Tổng cục Chính trị QĐND, CAND;
- Cục Dân vận, Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam; Cục V28, Bộ Công an;
- Đảng ủy, các tổ chức CT-XH cơ quan;
- Các vụ, đơn vị thuộc Ban;
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN



Trương Thị Mai

QUY CHẾ

xét tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp Dân vận*”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 205-QĐ/BDVTW, ngày 20 tháng 9 năm 2017
của Ban Dân vận Trung ương)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp Dân vận*” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Ban Dân vận Trung ương Đảng để ghi nhận công lao cống hiến của cá nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp công tác dân vận của Đảng.

Điều 2. Nguyên tắc xét tặng Kỷ niệm chương

1. Kỷ niệm chương được xét tặng vào dịp Ngày Truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10 hằng năm) và xét tặng đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Dân vận Trung ương Đảng. Kỷ niệm chương chỉ xét tặng một lần cho một cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy chế này.

2. Việc xét tặng Kỷ niệm chương đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, thủ tục theo Quy chế này và theo quy định của pháp luật.

3. Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với những cá nhân đang bị xem xét kỷ luật hoặc trong thời gian thi hành các hình thức kỷ luật hoặc bị tòa án kết án.

Điều 3. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương được hưởng các quyền, lợi ích theo quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

Điều 4. Cá nhân thuộc đối tượng sau, có đủ 10 năm công tác trở lên, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ:

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chuyên trách công tác ở ban dân vận các huyện ủy và tương đương trở lên;

2. Cán bộ, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, nhân viên chuyên trách công tác dân vận thuộc các lực lượng của Quân đội Nhân dân Việt Nam; cán bộ, chiến sỹ chuyên trách công tác dân vận thuộc lực lượng Công an Nhân dân;

3. Trưởng khối, Phó trưởng khối dân vận xã, phường, thị trấn;

4. Lãnh đạo chủ chốt (cấp trưởng, cấp phó) của các cơ quan, tổ chức thuộc thống chính trị từ cấp xã trở lên, có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho công tác dân vận của Đảng (nếu giữ nhiều chức vụ ở các thời điểm khác nhau thì được cộng dồn thời gian).

Điều 5. Cá nhân tiêu biểu trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho công tác dân vận của Đảng (không tính thời gian công tác, giữ chức vụ) do các ban đảng Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ban dân vận tỉnh ủy, thành ủy lựa chọn, đề xuất xét tặng Kỷ niệm chương.

Chương III THỦ TỤC, HỒ SƠ, SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN TRÌNH

Điều 6. Thủ tục, hồ sơ được thực hiện như sau:

1. Xét, trình từ cấp dưới lên cấp trên trực tiếp theo hệ thống ngành dân vận; cá nhân thuộc Công an địa phương do Ban Dân vận cấp tỉnh xét, trình. Riêng cá nhân thuộc lực lượng Quân đội Nhân dân Việt Nam trong cả nước, kể cả quân sự địa phương, Bộ đội Biên phòng, doanh nghiệp của Quân đội do Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam xét và đề nghị.

2. Hồ sơ gồm:

a) Tờ trình của cấp có thẩm quyền đề nghị.

b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị.

c) Danh sách trích ngang (mẫu 1- KNC).

d) Bản kê khai quá trình công tác, tóm tắt thành tích của cá nhân, có xác nhận của thủ trưởng đơn vị quản lý cán bộ, trường hợp cá nhân đã nghỉ hưu do cơ quan quản lý ra quyết định nghỉ hưu xác nhận và địa phương nơi cư trú trình (theo mẫu 2-KNC). Đối với cá nhân được đề xuất xét tặng Kỷ niệm chương quy định tại Điều 5 của Quy chế này thì phải có báo cáo thành tích (mẫu số 3- KNC).

3. Thủ tục, hồ sơ xét, trình tặng Kỷ niệm chương đối với người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho công tác dân vận của Đảng thực hiện theo pháp luật và quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 7. Hằng năm, mỗi Ban Dân vận các tỉnh, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Trung ương; Bộ Công an trình không quá 40 cá nhân. Riêng tỉnh Thanh Hoá, Nghệ An trình không quá 50 cá nhân; thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh trình không quá 60 cá nhân; Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam trình không quá 160 cá nhân.

Điều 8: Thời gian gửi hồ sơ xét, trình tặng Kỷ niệm chương là trước ngày 15/8, hằng năm.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Các ban đảng Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; Cục Dân vận, Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam; Cục V28, Bộ Công an: triển khai, thẩm định đúng đối tượng, tiêu chuẩn và gửi hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương về Ban Dân vận Trung ương (qua Vụ Tổ chức – Cán bộ).

Điều 10. Giao Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Ban Dân vận Trung ương (Vụ Tổ chức - Cán bộ) tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương xem xét, quyết định.

Điều 11. Giao Văn phòng, Ban Dân vận Trung ương in ấn, cấp phát hoặc gửi Kỷ niệm chương tới các địa phương, cơ quan, đơn vị. Tùy theo điều kiện cụ thể, Ban Dân vận Trung ương trao tặng trực tiếp hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị, địa phương trao tặng cho cá nhân được tặng Kỷ niệm chương.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề cần đề xuất, kiến nghị thì báo cáo lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương (qua Vụ Tổ chức – Cán bộ) để tổng hợp, báo cáo tập thể lãnh đạo Ban xem xét, quyết định.

BAN DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG

Đề nghị xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận”
(Kèm theo Tờ trình số -TTr/.....ngày tháng năm 201...của.....)

[illegible]

....., ngày tháng năm 201...

Mẫu 2-KNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
Đề nghị xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận”

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:.....
3. Quê quán:.....
4. Nam, nữ 5. Dân tộc:..... 6. Tôn giáo:.....
7. Chức vụ, nơi công tác hiện nay (hoặc chức vụ trước khi nghỉ hưu):.....
-
8. Ngày vào Đảng:.....
9. Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng năm, đến tháng năm	Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm, tháng công tác dân vận

Tổng số năm, tháng công tác dân vận

10. Tóm tắt thành tích nổi bật về công tác dân vận.

11. Hình thức bị kỷ luật (nếu có):

**Xác nhận của cơ quan, đơn vị
Đang công tác hoặc quản lý hồ sơ
hoặc ra quyết định nghỉ hưu**

....., ngày tháng năm 201..
Người khai ký tên

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân vận”
(Dành cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc)

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Quê quán:.....

Nam, nữ..... Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Chức vụ, nơi công tác hiện nay hoặc nơi cư trú:

.....

.....

Nghề nghiệp hoặc công việc đang làm:

.....

Ngày vào Đảng (nếu có):.....

**Tóm tắt thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp
cho sự nghiệp công tác dân vận của Đảng**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Xác nhận của cơ quan, đơn vị
hoặc chi bộ nơi sinh hoạt**
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm 201...
Người viết báo cáo